| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BẮC TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 110/2025/QĐST-HNGĐ | *Bắc Từ Liêm, ngày 18 tháng 3 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 123, Quyển số 01/2008 ngày 16 tháng 9 năm 2008 tại UBND thị trấn Cầu Diễn (nay là phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 45/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người yêu cầu sau đây:

**- Anh Nguyễn Thành C**, sinh năm: 1984

**- Chị Nguyễn Thị Hồng D**, sinh năm: 1984;

Cùng nơi cư trú: Tổ dân phố Số 1, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Thành C và chị Nguyễn Thị Hồng D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 16/9/2008 tại UBND thị trấn Cầu Diễn, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 15 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên có sự khác nhau về quan điểm sống không còn tin tưởng vào nhau, không có tiếng nói chung. Anh chị đã có thời gian hàn gắn nhưng không thể đoàn tụ. Nay đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

**[2] Về con chung:** Anh C và chị D có 03 con chung, gồm các cháu: Nguyễn Đức L, sinh ngày 19/8/2009; Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 23/9/2013 và Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 26/01/2020. Anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Đức L cho anh Nguyễn Thành C trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Ngọc Q và cháu Nguyễn Minh Đ cho chị Nguyễn Thị Hồng D trực tiếp nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các con chung đủ 18

tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Sự thỏa thuận trên của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

**[3] Về tài sản chung, nợ chung:** Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

**[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm:** Chị D và anh C tự nguyên chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành C và chị Nguyễn Thị Hồng D.

- *Về con chung:* Anh C và chị D có 03 con chung, gồm các cháu: Nguyễn Đức L, sinh ngày 19/8/2009; Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 23/9/2013 và Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 26/01/2020. Anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Đức L cho anh Nguyễn Thành C trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Ngọc Q và cháu Nguyễn Minh Đ cho chị Nguyễn Thị Hồng D trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh C và chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

**2. Về lệ phí:** Chị Nguyễn Thị Hồng D và anh Nguyễn Thành C tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số: 0075580 ngày 10/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh C và chị D đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Quang**